TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày: 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Thế Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Xuân Tìm.

Bà Nguyễn Thị Quy.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đào Văn Phúc- Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 16/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Văn Q, sinh năm 1987 tại K, Hải Dương.

Nơi đăng ký HKTT&chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn B và bà Lưu Thị M; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 08/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2018 tại Trại Tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay - *Có mặt tại phiên toà.*

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/6/2018, Tô Văn Q điều khiển xe mô tô Wave Alpha biển số 34N8-xxxx (xe Q mượn của chị Tô Thị Th2, sinh năm 1983, trú tại:V, K, K, Hải Dương) đến khu vực xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng mua ma túy của người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Khoảng 15h 30, Q về đến khu vực xã L, huyện K thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng là gói nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước 4 x 4 cm chứa tinh thể màu trắng dạng cục, Q khai là ma túy mua về sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 398/KLGĐ-PC54 ngày 10/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng ghi thu của Tô Văn Q gửi đến giám định có trọng lượng 0,572 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,438 gam Methamphetamine trong phong bì niêm phong số 398/KLGĐ-PC54.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HS ngày 16/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Kim Thành truy tố Tô Văn Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Văn Q phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Tô Văn Q từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2018. Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,438 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và bản luận tội của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã đực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo và chứng cứ xác định tội: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa là có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15h 30 phút ngày 08/6/2018, tại đường bê tông thuộc Đội 1, thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương, Tô Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,572 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Về cấu thành tội phạm: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy đã cố ý tàng trữ trái phép 0,572 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý; xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh điều khoản trên là đúng, người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, nên cần áp dụng hình phạt tù tương ứng với mức độ phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo về ý thức pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị báp dụng tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản đảm bảo thi hành án, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng đã thu giữ được xử lý như sau: 0,438 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Trong vụ án này, Q khai mua ma túy của người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Chiếc xe mô tô Wave Alpha biển số 34N8-xxxx Q mượn của chị Tô Thị Th2, chị Thoa không biết Q sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Th2 là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tô Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3/ Về hình phạt: Xử phạt Tô Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/6/2018.

4/ Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,438 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 389/2018/KLGĐ-PC54 ngày 10/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng của vụ án giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành ngày 29/8/2018)

5/Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tô Văn Q phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKS ND huyện Kim Thành;
- VKS ND tỉnh Hải Dương;
- CQ điều tra Công an huyện Kim Thành;
- CQ THADS huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu.

BÙI THẾ HƯNG